TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Bản án số: 122/2026/HNGĐ-ST Ngày: 23-6-2026 "V/v Ly hôn"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Thế Công.

2. Ông Phạm Hải Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Không tham gia.

Ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 514/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026 về "*Ly hôn với người mất tích"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh ngày 01-01-1978; Căn cước công dân số A; địa chỉ: Tổ G, ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1983; Chứng minh nhân dân số B; nơi cư trú cuối cùng: Tổ A, thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh).

(Ông C, bà P vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn C, trình bày:

Ông Nguyễn Văn C và bà Hoàng Thị P là quan hệ vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 22-8-2007 tại Uỷ ban nhân dân (UBND) xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng

Tàu (Nay là xã K, Thành phố Hồ Chí Minh). Quá trình chung sống, do vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên vào ngày 24-6-2009, bà P đã bỏ nhà đi.

Năm 2012, ông C đã làm đơn yêu cầu Toà án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Toà án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh) tuyên bố bà P mất tích. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2012/QĐDS-ST ngày 20-4-2012 của Toà án nhân dân huyện Châu Đức đã tuyên bố bà Hoàng Thị P mất tích.

Từ khi có quyết định giải quyết của Toà án về việc tuyên bố bà P mất tích cho đến nay, ông C vẫn không có tin tức gì của bà P. Nay, ông C yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ hôn nhân: Ông C xin được ly hôn với bà Hoàng Thị P.

Về nuôi con chung: Ông C và bà Hoàng Thị P không có con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bà Hoàng Thị P đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2012/QĐDS-ST ngày 20-4-2012 vì vậy không lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ông Nguyễn Văn Cường C và bà Hoàng Thị P sống chung với nhau có đăng ký kết hôn, tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2012/QĐDS-ST ngày 20-4-2012 của Toà án nhân dân huyện Châu Đức đã tuyên bố bà P mất tích. Nay, ông C yêu cầu ly hôn nên quan hệ pháp luật tranh chấp là " Ly hôn với người mất tích".

Nơi cư trú cuối cùng của bà Hoàng Thị P là thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh) nên Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự có mặt, vắng mặt của các đương sự: Ông Nguyễn Văn C vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về hôn nhân: Hôn nhân giữa ông C và bà P trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22-8-2007 tại UBND xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là xã K, Thành phố Hồ Chí Minh).

Theo ông C, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Đến ngày 24-6-2009, bà P đã bỏ nhà đi cho đến nay. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2012/QĐDS-ST ngày 20-4-2012 của Toà án nhân dân huyện Châu Đức đã tuyên bố bà P mất tích.

Xét thấy, bà P là người bị Tòa án tuyên bố mất tích nên yêu cầu ly hôn của ông C thuộc trường hợp xin ly hôn với người mất tích. Do vậy, cần áp dụng khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự xử cho ông C được ly hôn với bà P.

[2.2]. Về nuôi con chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Hoàng Thị P không có con chung.

[2.3]. Về chia tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn C không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ông C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Nguyễn Văn C và bà Hoàng Thị P.

2. Về nuôi con chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Hoàng Thị P không có con chung.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0027202 ngày 04 tháng 5 năm 2026; ông Nguyễn Văn C đã nộp xong án phí DSST.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 14 - TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THA DS KV 14, TP. HCM;
- UBND xã Kim Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga